

*
Số 19 -HD/ĐUK

HƯỚNG DẪN

**kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo
quản lý và đảng viên; đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng hằng năm**

Căn cứ Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 868-QĐ/TU ngày 11/9/2024 của Ban Thường vụ (BTV) Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, BTV cấp ủy cấp huyện và tương đương, tập thể các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và cá nhân cán bộ diện BTV Tỉnh ủy quản lý; Hướng dẫn số 14-HD/BTCTU ngày 28/10/2024 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng (TCCSD) và đảng viên hằng năm. BTV Đảng ủy Khối hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý và đảng viên; đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng hằng năm như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có cơ sở đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, hạn chế trong lãnh đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát bảo đảm khách quan, toàn diện, đúng thực chất.

3. Trong kiểm điểm phải bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, trung thực, công tâm, khách quan, công khai; khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm; thấy đúng phải kiên quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh; nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

B. ĐỐI TƯỢNG, NƠI KIỂM ĐIỂM, NỘI DUNG, CÁC BƯỚC KIỂM ĐIỂM

I. ĐỐI TƯỢNG

1. Tập thể

- Các cấp ủy đảng: BTV Đảng ủy Khối; BTV đảng ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đảng ủy cơ sở); đảng ủy bộ phận; chi ủy cơ sở; chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi ủy trực thuộc đảng ủy bộ phận).

- Tập thể lãnh đạo và cá nhân đối tượng BTV Tỉnh ủy quản lý: thực hiện theo quy định của BTV Tỉnh ủy¹.

¹ Quy định số 868-QĐ/TU ngày 11/9/2024 của BTV Tỉnh ủy về kiểm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, BTV cấp ủy cấp huyện và tương đương và cá nhân cán bộ diện BTV Tỉnh ủy quản lý.

2. Cá nhân

Cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh (*trừ đảng viên đã được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*); cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức Cơ quan Đảng ủy Khối.

II. NƠI KIỂM ĐIỂM

1. Đối với tập thể

- BTV Đảng ủy Khối kiểm điểm trong tập thể BTV; BTV đảng ủy, đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận, chi ủy chi bộ (cả chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở) kiểm điểm trong cấp ủy; nơi không có chi ủy thì kiểm điểm trong chi bộ.

2. Đối với cá nhân

2.1. Đảng viên: Kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở chi bộ nơi sinh hoạt. Chi bộ có thành lập tổ đảng, thì đảng viên kiểm điểm ở tổ đảng, tổ đảng báo cáo kết quả kiểm điểm với chi bộ (trường hợp đảng viên được gợi ý kiểm điểm phải kiểm điểm trước chi bộ).

2.2. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt, phải kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cao nhất (có tổ chức kiểm điểm) mà mình tham gia, cụ thể:

- Các đồng chí ủy viên BTV Đảng ủy Khối kiểm điểm trước tập thể BTV và trước tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối DN tỉnh kiểm điểm trong cấp ủy và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

- Các đồng chí ủy viên BCH Đảng bộ cơ sở (kể cả những nơi có BTV) kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành cùng cấp và trước tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

- Các đồng chí chi ủy viên kiểm điểm trong chi ủy và trước tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên. Đồng chí bí thư, phó bí thư (nơi không có cấp ủy) kiểm điểm trước chi bộ, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên lãnh đạo (nếu có).

2.3. Cán bộ, công chức Cơ quan Đảng ủy Khối: Kiểm điểm ở các ban, Văn phòng Đảng ủy, đoàn thể chính trị xã hội nơi công tác.

III. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM

1. Đối với tập thể cấp ủy, lãnh đạo quản lý

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hoá bằng sản phẩm cụ thể.

- Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức, hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước hoặc những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

2. Đối với cá nhân

2.1. Kiểm điểm đảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; chuẩn mực đạo đức cách mạng của đảng viên; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" theo tinh thần Nghị quyết Trung ương.

- Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Việc cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2.2. Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo quản lý

Kiểm điểm nội dung tại Điểm 2.1 và các nội dung sau:

- Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

IV. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Chuẩn bị kiểm điểm

1.1. Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của cấp uỷ, đảng viên

- *Kiểm điểm của cấp uỷ*: Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể (**theo Mẫu KB 01**) và tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại chất lượng, lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có). Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm trước 03 ngày làm việc.

- *Kiểm điểm của cá nhân*: Cá nhân không giữ chức vụ, lãnh đạo, quản lý tự làm một bản kiểm điểm cá nhân (**theo Mẫu KB 02A và biểu tiêu chí tự đánh giá**). Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tự làm một bản kiểm điểm cá nhân (**theo Mẫu KB 02B và biểu tiêu chí tự đánh giá**).

1.2. Gợi ý kiểm điểm đối với cấp uỷ, đảng viên

Cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp trên thấy cần thiết thì gợi ý kiểm điểm bằng văn bản đối với tập thể, cá nhân thuộc cấp mình quản lý; phân công cấp uỷ viên, lãnh đạo cơ quan, đơn vị dự, chỉ đạo kiểm điểm.

2. Tổ chức kiểm điểm

Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Trình tự thực hiện như sau:

2.1. Kiểm điểm tập thể: Người đứng đầu chủ trì việc kiểm điểm, quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung; thông báo những vấn đề được cấp trên gợi ý kiểm điểm (nếu có); trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; thành viên trong tập thể góp ý, làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

2.2. Kiểm điểm cá nhân: Người đứng đầu chủ trì việc kiểm điểm (khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công một đồng chí cấp phó chủ trì), quán triệt yêu cầu, thông báo nội dung gợi ý của cấp trên (nếu có) và nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với cá nhân.

Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thì kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó; ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên.

3. Thời gian tổ chức hội nghị kiểm điểm

- Kiểm điểm tập thể, cá nhân BTV Đảng ủy Khối: Tối thiểu 1,5 ngày.
- Kiểm điểm tập thể, cá nhân cấp ủy cơ sở đảng: 01 ngày.
- Kiểm điểm đảng viên ở chi bộ: Cấp ủy dành thời gian thỏa đáng để chi bộ góp ý với từng đảng viên.

C. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

I. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG

1. Khung tiêu chí đánh giá

1.1. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- *Công tác chính trị tư tưởng:* Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và người lao động.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ:* Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

- *Lãnh đạo xây dựng doanh nghiệp và các đoàn thể chính trị-xã hội:* Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của tập thể

lãnh đạo, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

- *Thực hiện quy chế dân chủ trong doanh nghiệp*: Kết quả thực hiện các quy định, hướng dẫn của cấp trên về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; bảo đảm mọi hoạt động của đơn vị đều được công khai, dân chủ. Thường xuyên tạo điều kiện để người lao động giám sát hoạt động của doanh nghiệp theo quy định.

1.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để triển khai thực hiện.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị, hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch về sản lượng, sản phẩm hoặc giá trị sản lượng, doanh thu, bảo toàn và tăng trưởng vốn; thực hiện công tác quốc phòng- an ninh của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo đơn vị, các đoàn thể chính trị- xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

1.3. Về kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

- Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được cấp ủy cơ sở chỉ ra qua tự kiểm điểm, đánh giá.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém được BTV Đảng ủy Khối chỉ ra qua kiểm điểm, đánh giá chất lượng đảng bộ, chi bộ cuối năm trước.

- Kết quả khắc phục những nội dung được cấp ủy cấp trên gợi ý kiểm điểm hoặc phê bình (nếu có).

1.4. Về chấm điểm

- *Chấm điểm tiêu chí định lượng*: Bằng tỷ lệ % của nội dung, chỉ tiêu đạt được so với kế hoạch nhân với điểm chuẩn từng tiêu chí (trường hợp kết quả vượt kế hoạch, điểm đạt được là điểm chuẩn của tiêu chí).

- *Chấm điểm tiêu chí định tính*: Kết quả thực hiện các nội dung, chỉ tiêu được phân loại theo các mức: Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém. Trong đó: Mức “Xuất sắc” chấm từ 85% đến 100%; mức “Tốt” chấm từ 70% đến dưới 85%; mức “Trung bình” chấm từ 50% đến dưới 70%; mức “Kém” chấm dưới 50% số điểm chuẩn từng tiêu chí.

(Có các **BIỂU ĐIỂM SỐ 01, 02, 03** hướng dẫn tiêu chí chấm điểm, đánh giá chất lượng từng loại hình tổ chức cơ sở đảng).

2. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Là TCCSĐ có tổng điểm đánh giá từ **85** điểm trở lên và bảo đảm các điều kiện:

- Có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để các TCCSĐ khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí đánh giá đều đạt mức Tốt (từ 70% số điểm trở lên); trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng

Đảng, đoàn thể chính trị- xã hội; kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm đều được đánh giá đạt mức Xuất sắc (*từ 85% số điểm trở lên, bằng sản phẩm cụ thể*).

- Đối với đảng bộ cơ sở phải có 100% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ cơ sở phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Tập thể lãnh đạo đơn vị và các đoàn thể chính trị- xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên. Không có cấp ủy viên cơ sở bị kỷ luật.

Số lượng TCCSĐ được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số TCCSĐ được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là TCCSĐ có tổng điểm đánh giá từ **70** đến dưới **85** điểm và bảo đảm các điều kiện sau:

- Các tiêu chí được đánh giá đạt mức Trung bình trở lên (*từ 50% số điểm trở lên*); trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, đoàn thể chính trị- xã hội; kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm đều được đánh giá đạt mức Tốt trở lên (*từ 70% số điểm trở lên, bằng sản phẩm cụ thể*).

- Đối với đảng bộ cơ sở phải có 100% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ cơ sở phải có 50% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Tập thể lãnh đạo đơn vị và các đoàn thể chính trị- xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên. Không có cấp ủy viên cơ sở bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.3. Hoàn thành nhiệm vụ: Là TCCSĐ thuộc một trong các trường hợp sau:

- TCCSĐ có tổng điểm đánh giá từ **50** đến dưới **70 điểm**. Không có tổ chức đảng trực thuộc hoặc cấp ủy viên cơ sở bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- TCCSĐ có tổng điểm đánh giá từ **70** điểm trở lên nhưng vi phạm một trong các khuyết điểm sau:

+ Có đơn vị trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

+ Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ cấp trên giao về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các chỉ tiêu về kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

+ Đảng bộ cơ sở có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc bị kỷ luật; chi bộ cơ sở có trên 20% đảng viên bị kỷ luật.

2.4. Không hoàn thành nhiệm vụ: Là TCCSĐ thuộc một trong các trường hợp sau:

- TCCSD hoặc cấp ủy cơ sở bị xử lý kỷ luật.
- TCCSD có tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm.
- TCCSD có tổng điểm đánh giá từ **50** điểm trở lên nhưng vi phạm một trong các khuyết điểm sau:

+ Có đơn vị trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

+ Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, đoàn thể chính trị- xã hội của đơn vị không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

+ Đảng bộ cơ sở có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc bị kỷ luật; chi bộ cơ sở có trên 20% đảng viên bị kỷ luật.

3. Quy trình kiểm điểm, đánh giá: Đảng ủy kiểm điểm sau khi các chi bộ trực thuộc đảng ủy đã kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên. Chi ủy kiểm điểm sau khi chi bộ đã kiểm điểm, đánh giá chất lượng đảng viên.

3.1. Cấp ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- *Đối với đảng bộ cơ sở:* Căn cứ tiêu chí đánh giá, đảng ủy tự đánh giá, xếp loại; tổng hợp, báo cáo đảng ủy thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ vào 1 trong 4 mức (*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Hoàn thành nhiệm vụ, Không hoàn thành nhiệm vụ*); hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo BTV Đảng ủy Khối.

- *Đối với chi bộ cơ sở:* Căn cứ tiêu chí đánh giá, chi ủy chi bộ (bí thư, phó bí thư ở chi bộ không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại; báo cáo chi bộ thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của chi bộ vào 1 trong 4 mức (*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Hoàn thành nhiệm vụ, Không hoàn thành nhiệm vụ*); hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo BTV Đảng ủy Khối.

3.2. Các ban, Văn phòng Đảng ủy, đoàn thể Khối, cụm thi đua theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức nhận xét, đánh giá đối với các cơ sở đảng

3.3. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

- Chỉ đạo Ban Tổ chức Đảng ủy tổng hợp kết quả tự đánh giá của các TCCSD và kết quả đánh giá của các ban, Văn phòng Đảng ủy, đoàn thể Khối.

- Xem xét, thảo luận, quyết định xếp loại chất lượng đối với các TCCSD trực thuộc.

II. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN

1. Khung tiêu chí đánh giá: Các nội dung kiểm điểm đảng viên đồng thời là khung tiêu chí để nhận xét, đánh giá chất lượng đảng viên hằng năm.

2. Về tiêu chuẩn các mức chất lượng

2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên có nhiều thành tích nổi bật; thực sự tiên phong, gương mẫu về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật; là điển hình tiên tiến để các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó có những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Xuất sắc", bằng sản phẩm cụ thể.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

Số lượng đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong từng TCCSĐ.

2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là đảng viên gương mẫu về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật. Các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá "Tốt" trở lên, bằng sản phẩm cụ thể.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.3. Hoàn thành nhiệm vụ: Là đảng viên gương mẫu về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật. Các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên, bằng sản phẩm cụ thể.

- Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

2.4. Không hoàn thành nhiệm vụ: Là đảng viên có các tiêu chí đánh giá ở mức "Kém" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu theo quy định trong năm đánh giá.

- Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

3. Trách nhiệm, thẩm quyền và cách thức đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

3.1. Đảng viên tự đánh giá xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng cụ thể, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ "xuất sắc", "tốt", "trung bình", "kém" cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng (**theo MẪU KĐ 02A, 02B và biểu tự đánh giá tiêu chí**), báo cáo trước chi bộ (cùng bản kiểm điểm) trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

3.2. Quyết định mức xếp loại chất lượng

Bước 1: Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú (**theo**

MẪU PHIẾU SỐ 01) để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu (**theo Biểu TH SỐ 01**).

Bước 2: Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức đề đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên (**theo MẪU PHIẾU SỐ 02**); sau đó tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở. Riêng đối với chi bộ cơ sở, kết quả bỏ phiếu ở chi bộ trong bước này là kết quả xếp loại đảng viên, trên cơ sở đó chi ủy chi bộ ban hành quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

Bước 3: Bộ phận giúp việc của cấp ủy cơ sở tổng hợp, thẩm định báo cáo của đảng ủy bộ phận (nếu có) và các chi bộ trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

III. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

1. Đối tượng: Tập thể lãnh đạo, quản lý nào phải kiểm điểm thì được tiến hành đánh giá, xếp loại chất lượng.

2. Khung tiêu chí đánh giá cấp ủy cơ sở

2.1. Về xây dựng tập thể cấp ủy cơ sở

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

2.2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

2.3. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra hoặc được cấp trên gợi ý kiểm điểm (nếu có).

3. Về tiêu chuẩn các mức chất lượng

3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là cấp ủy cơ sở đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, đoàn thể chính trị xã hội; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, quốc phòng- an ninh được đánh giá đạt cấp độ "xuất sắc", những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "tốt" trở lên.

Số lượng cấp ủy cơ sở được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số cấp ủy cơ sở được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Mức xếp loại chất lượng của cấp ủy cơ sở không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức đảng.

3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, đoàn thể chính trị xã hội; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, quốc phòng- an ninh được đánh giá đạt cấp độ "tốt" trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "trung bình" trở lên.

3.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “trung bình” trở lên.
- Tập thể cấp ủy cơ sở bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

- Là cấp ủy cơ sở không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Tập thể cấp ủy cơ sở bị xử lý kỷ luật.

- Có cấp ủy viên cơ sở bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (một lỗi vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

4. Trách nhiệm, thẩm quyền và các bước thực hiện

4.1. Cấp ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng: Căn cứ tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn các mức chất lượng, cấp ủy cơ sở tự đánh giá, nhận mức xếp loại chất lượng 1 trong 4 mức (Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Hoàn thành nhiệm vụ, Không hoàn thành nhiệm vụ) và báo cáo BTV Đảng ủy Khối.

4.2. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối: Chỉ đạo Ban Tổ chức Đảng ủy tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá của các cấp ủy cơ sở, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các ban, văn phòng Đảng ủy, đoàn thể Khối.

- BTV Đảng ủy Khối xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các cấp ủy cơ sở.

5. Đánh giá, xếp loại cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý: Căn cứ Quyết định số 868-QĐ/TU ngày 11/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, BTV cấp ủy cấp huyện và tương đương; tập thể các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và cá nhân diện BTV Tỉnh ủy quản lý. Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý (tại mục III). BTV Đảng ủy Khối đánh giá, xếp loại cá nhân cán bộ lãnh đạo thuộc diện quản lý theo đúng quy định.

- Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

- Số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của từng cơ quan, đơn vị.

6. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên: BTV Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở lựa chọn các tổ chức đảng "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu trong năm, 05 năm liền; lựa chọn đảng viên "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu trong năm, 05 năm liền (*thực hiện theo Hướng dẫn số 17-HD/ĐUK ngày 30/10/2024 của BTV Đảng ủy Khối hướng dẫn công tác khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Khối DN tỉnh*).

IV. MỘT SỐ LƯU Ý TRONG ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập chưa đủ 6 tháng thì không đánh giá, xếp loại. Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (*nơi chuyển giao*) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại chất lượng ở nơi mới tiếp nhận.

2. Đảng viên phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại. Đảng viên vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất.

3. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

4. Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

5. Đảng viên chuyển công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại.

6. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

7. Trường hợp đảng viên có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan đơn vị cũ (*không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới*).

8. Trường hợp đảng viên có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

9. Trường hợp tổ chức đảng, đảng viên có khuyết điểm vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tổ chức đảng, đảng viên bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ,

tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét, đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm vi phạm. Cụ thể như sau:

- Sau khi quyết định thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên có hiệu lực, cấp ủy cấp trên trực tiếp căn cứ hình thức kỷ luật, thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm được ghi trên quyết định thi hành kỷ luật để tiến hành đánh giá lại kết quả xếp loại chất lượng tại thời điểm đó ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; đối với trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả thì cân nhắc kỹ lưỡng nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, hoàn cảnh, nguyên nhân vi phạm để xem xét, quyết định đánh giá lại kết quả cho phù hợp.

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới (**BIỂU MẪU QĐ 01**). Thực hiện hủy bỏ các nội dung về khen thưởng TCCSĐ và đảng viên.

10. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" nếu đủ điều kiện.

11. Bỏ phiếu đánh giá và tính kết quả kiểm phiếu:

- Người chủ trì xin ý kiến hội nghị thành lập tổ kiểm phiếu; tổ kiểm phiếu hướng dẫn cách ghi phiếu, bỏ phiếu và dành thời gian để đại biểu ghi phiếu. Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản, công bố kết quả kiểm phiếu.

- Phiếu không hợp lệ là phiếu không do tổ kiểm phiếu phát ra; phiếu không đánh giá đối tượng nào trong phiếu hoặc viết thêm nội dung khác trái với nội dung quy định trong phiếu.

Lưu ý: Mức xếp loại chất lượng được xác định khi đảng viên được đánh giá đạt trên 50% tổng số phiếu đánh giá cho mức xếp loại đó trở lên; riêng mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" được lựa chọn từ cao xuống thấp đến hết tỷ lệ theo quy định.

Đối với các mức: "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" và "Hoàn thành nhiệm vụ", nếu tổng số phiếu xếp loại ở mức trên chưa đạt 50% thì được tính vào số phiếu của mức dưới liền kề.

12. Hồ sơ báo cáo kiểm điểm, đánh giá gửi lên cấp ủy cấp trên gồm

(1) Báo cáo tình hình và kết quả công tác chỉ đạo, thực hiện kiểm điểm trong đảng bộ, chi bộ, cơ quan, đơn vị; (2) báo cáo kiểm điểm của tập thể và các bản kiểm điểm cá nhân các đồng chí bí thư, phó bí thư, uỷ viên BTV cấp uỷ cơ sở; (3) các biểu tổng hợp theo mẫu **BTH 02, BTH 03**; (4) bản kê khai tài sản, thu nhập (đối với người có nghĩa vụ kê khai theo Kế hoạch số 648-KH/UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh); (5) phiếu lý lịch bổ sung cán bộ, công chức, viên chức; (6) bản nhận xét của cấp uỷ nơi cán bộ cư trú và các tài liệu khác liên quan của từng cá nhân (nếu có).

13. Lưu hồ sơ cán bộ, đảng viên

- *Lưu hồ sơ cán bộ gồm:* Bản tự kiểm điểm; các bản nhận xét, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền; phiếu lý lịch bổ sung; bản kê khai tài sản, thu nhập và các tài liệu khác liên quan đến việc kiểm điểm (nếu có).

- *Lưu hồ sơ đảng viên gồm:* Bản tự kiểm điểm (đã có đánh giá, nhận xét của cấp uỷ cơ sở); nhận xét của cấp uỷ cơ sở nơi cư trú; phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên và các tài liệu khác liên quan đến việc kiểm điểm (nếu có).

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ cơ sở

- Triển khai, cụ thể hóa Hướng dẫn này bảo đảm phù hợp với đặc điểm tình hình ở cơ quan, đơn vị mình. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức kiểm điểm, đánh giá hằng năm bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu, nội dung và tiến độ đề ra.

- Tổ chức kiểm điểm, đánh giá và gửi hồ sơ báo cáo kết quả về BTV Đảng ủy (qua Ban Tổ chức Đảng ủy) **trước ngày 15/12 hằng năm**. Trước khi kiểm điểm, đánh giá, các cơ quan, đơn vị phải báo cáo, xin ý kiến đồng chí ủy viên BTV Đảng ủy phụ trách; chủ động mời đồng chí ủy viên BTV Đảng ủy và cán bộ cơ quan Đảng ủy được phân công theo dõi đơn vị dự kiểm điểm.

- Chỉ đạo các đoàn thể chính trị-xã hội trong đơn vị thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm bảo đảm đồng bộ với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên; sau kiểm điểm, tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm của tập thể, cá nhân, tập trung củng cố các tổ chức đảng, giúp đỡ đảng viên khắc phục khuyết điểm, yếu kém.

2. BTV Đảng ủy Khối phân công các đồng chí ủy viên BTV, Đảng ủy viên và chuyên viên các ban xây dựng Đảng để kiểm tra, thẩm định, đề xuất kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng đối với các đơn vị.

3. Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 25-HD/ĐUK ngày 15/11/2019 của BTV Đảng ủy Khối về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý và đảng viên; đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về BTV Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối) để nghiên cứu, giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c),
- Cán bộ các ban XDD tỉnh theo dõi ĐUK,
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ Khối,
- Các ban, VPĐU, đoàn thể Khối,
- Các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc,
- Lưu ĐUK.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Ngọc Minh